TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2019/HSST.
Ngày: 23-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Quốc;

Ông Nhữ Quang Hưng;

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2019/HSST, ngày 19-03-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2019/QĐXXST-HS ngày 09-4-2019 đối với bị cáo:

Lường Văn S; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1983; tại xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: Không; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lường Văn N; sinh năm 1956 và bà Lường Thị B, sinh năm: 1956; bị cáo có vợ: Lường Thị K (đã ly hôn) và 02 con, lớn 12 tuổi, nhỏ 10 tuổi; tiền sự: Ngày 25-8-2016 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 (mười hai) tháng; tiền án: Không; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 15-12-2018, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***) Người bào chữa cho bị cáo Lường Văn S**: Ông Cầm Trọng Thủy - Trợ giúp viên pháp lý - thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. (Có mặt).

***) Người phiên dịch cho bị cáo Lường Văn S:** Anh Lò Văn I; Trú tại: Bản N, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 15-12-2018, Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản N, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang: Lường Văn S, trú tại: Bản C, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

- 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (San khai là Heroine), có khối lượng 0,13 gam. Rút 0,10 gam ký hiệu S1 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy. Còn lại 0,03 gam ký hiệu S2 nhập kho vật chứng.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu OSTRICH, loại xe Wave, màu sơn xanh xe không biển kiểm soát, xe đã cũ nát, không xác định được số khung, số máy.

Tại bản Kết luận giám định số: 74/KLMT, ngày 19-12-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: " Mẫu gửi giám định ký hiệu S1 là chất ma túy, loại chất Heroine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là: 0,13 gam loại Heroine". (Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tại cơ quan điều tra bị cáo Lường Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 15-12-2018, Lường Văn S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu OSTRICH, loại xe Wave, màu sơn xanh xe không biển kiểm soát một mình từ nhà ở bản C, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La lên bản T, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Đến bản T, xã TM, huyện Thuận Châu San gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ dân tộc Thái (S không biết tên và địa chỉ cụ thể ở đâu) một gói ma túy gói bằng ni lon màu trắng với giá 40.000^{đ}. Sau khi mua được ma túy, S điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi đi đến khu vực bản N, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì gặp tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Lường Văn S có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ cùng vật chứng như đã nêu.

Bản cáo trạng số: 31/CT-VKS, ngày 19-03-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố bị cáo Lường Văn S về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lường Văn S về điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lường Văn S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lường Văn S mức án từ 14 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15-12-2018.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lường Văn S.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,03 gam Heroine ký hiệu S2 01 (một) mảnh nilon màu trắng + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Các vật chứng trên được niêm phong trong cùng một phong bì thư có viền xanh đỏ.

- Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu OSTRICH, loại xe Wave, màu sơn xanh xe không biển kiểm soát, xe đã cũ nát, không xác định được số khung, số máy.

Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lường Văn S.

Ý kiến của bị cáo Lường Văn S: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Và không có ý kiến gì thêm.

Ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo Lường Văn S: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lường Văn S mức án 12 (mười hai) tháng tù và miễn án phí HSST cho bị cáo.

Ý kiến của Vị đại diện Viện kiểm sát: Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy lâu năm: Thể hiện ở việc bị cáo đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một lần, sau khi cai nghiện về bị cáo không tái nhập cộng đồng mà còn tiếp tục nghiện ma túy. Bị cáo có một tiền sự chưa hết thời hiệu xử phạt hành chính do vậy nhân thân bị cáo là nhân thân xấu. Nên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Ngày 15-12-2018, Lường Văn S; trú tại: Bản C, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã có hành vi tàng trữ trái phép 01(Một) gói ma túy có khối lượng 0,13 gam, qua giám định là Heroine. Mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo Lường Văn S tại phiên tòa ngày hôm nay, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị cáo Lường Văn S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận

Châu, tỉnh Sơn La tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định :

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)……..

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lường Văn S, tàng trữ trái phép chất ma tuý với khối lượng không lớn, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, làm lây lan phát sinh các tệ nạn ma tuý và những tệ nạn xã hội khác. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Cần vận dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có mức án phạt tù từ 01 năm đến 05 năm đối với bị cáo Lường Văn S.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo Lường Văn S thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Song nhân thân đã có một tiền sự chưa hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính là nhân thân xấu, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, nhận thức rõ tác hại của ma tuý nhưng do coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội nghiêm trọng. Nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhất là công tác phòng chống tội phạm và tội phạm ma tuý trong giai đoạn hiện nay.

Xét lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo xử phạt bị cáo mức thấp nhất trong khung hình phạt là 12 (mười hai) tháng. HĐXX xét thấy căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo cần chấp nhận một phần đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Lường Văn S.

Bị cáo Lường Văn S đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Lường Văn S còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy Lường Văn S mua của một người phụ nữ dân tộc Thái (Lường Văn S không biết họ tên và địa chỉ cụ thể ở đâu) tại bản T, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 15-12-2018 với giá 40.000[đ]. Do chỉ có lời khai duy nhất của Lường Văn S, ngoài ra không có chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu OSTRICH, loại xe Wave, màu sơn xanh xe không biển kiểm soát, xe đã cũ nát, không xác định được số khung, số máy. Bị cáo Lường Văn S dùng vào việc phạm tội. S khai là xe của anh Lường Văn X; trú tại: Bản C, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Là anh trai ruột của Lường Văn S). Việc Lường Văn S lấy xe đi dùng vào việc phạm tội anh X không biết. Cơ quan điều tra đã triệu tập anh X đến để làm rõ nguồn gốc chiếc xe nhưng anh X không đến. Quá xác minh hiện nay anh X không có mặt tại địa phương. Do chỉ có một lời khai duy nhất của S, ngoài ra không có chứng cứ nào khác nên không chứng minh được chiếc xe trên là của anh X. Hơn nữa chiếc xe mô tô trên không có Biển kiểm soát, không có số khung, số máy, xe đã cũ nát nếu để lưu thông sẽ không đảm bảo an toàn cho người sử dụng và những người tham gia giao thông khác. Do vậy cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[3]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,03 gam Heroin thu giữ của bị cáo lại sau khi trích rút gửi giám định là hàng quốc cấm Nhà nước cấm lưu hành cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối 01 (một) mảnh nilon màu trắng + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Các vật chứng trên được niêm phong trong cùng một phong bì thư có viền xanh đỏ. Xét không cón giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu OSTRICH, loại xe Wave, màu sơn xanh xe không biển kiểm soát, xe đã cũ nát, không xác định được số khung, số máy cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Vận dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4]. Về án phí**:** Gia đình bị cáo Lường Văn S có giấy chứng nhận hộ nghèo năm 2019. Do vậy Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị

cáo Lường Văn S. Vận dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lường Văn S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lường Văn S 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15-12-2018 (là ngày bắt giam giữ đối với bị cáo).

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tiêu hủy: Một phong bì thư niêm phong có viền xanh đỏ, ngoài ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lường Văn S. Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 15-12-2018. S2 = 0,03 gam Heroin + 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

-Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu OSTRICH, loại xe Wave, màu sơn xanh xe không biển kiểm soát, không xác định được số khung, số máy, xe không yếm, xe đã qua sử dụng cũ nát.

4. Về Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lường Văn S.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Lường Văn S được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lường Thị Hương